TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2020/QĐST-HNGĐ	*TG, ngày 29 tháng 7 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 33, Điều 59 Luật HN&GĐ năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2020/TLST-DS, ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận cả các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản NS1, xã NS huyện TG, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Lường Văn Th - Sinh năm 1992 ; Nơi ĐKNKTT: Bản CN, xã AT, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Nơi công tác: Công an huyện TG, tỉnh Điện Biên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện TG, tỉnh Điện Biên; Địa chỉ: Khối TG, thị trấn TG, huyện TG, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Lường Văn Th có trách nhiệm thanh toán cho chị Nguyễn Thị H số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn).

2.2. Phương thức thanh toán: Thanh toán một lần vào ngày 30/10/2021

2.3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản vào số tài khoản của chị Nguyễn Thị H.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lường Văn Th không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền phải thanh toán thì anh Th phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương đương với số tiền được thanh toán là: [15.000.000đ x 5%] x 50% = 375.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000đ theo biên lai án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/05672 ngày 10/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TG, tỉnh Điện Biên. Chị H được trả lại số tiền chệnh lệch 2.125.000đ *(Hai triệu một trăm hai lăm nghìn)*. Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Vũ Đình Hiếu